

Số: 90/QĐ-THCSLSS

Sín Thầu, ngày 25 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v phân công nhiệm vụ giảng dạy
năm học 2025-2026

Căn cứ thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 V/v ban hành điều lệ trường THCS, Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 88/QĐ-UBND, ngày 20/8/2025 của UBND xã Sín Thầu về việc Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục Mầm non, giáo dục Phổ thông trên địa bàn xã Sín Thầu;

Xét đề nghị của phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phân công nhiệm vụ giảng dạy năm học 2025-2026 gồm những ông (bà) có tên sau:

(có danh sách kèm theo)

Điều 2: Những ông (bà) trong danh sách kèm theo có nhiệm vụ thực hiện đúng nội dung, nhiệm vụ đã được phân công năm học 2025-2026 nhà trường.

Thời gian: Kể từ ngày 08/9/2025

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bộ phận chuyên môn, công đoàn, đoàn đội, kế toán, phó hiệu trưởng nhà trường và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

P. HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Minh Văn

Phân công giảng dạy năm học 2025-2026, Thực hiện từ ngày 08/09/2025
 Kèm theo quyết định số 100/QĐ-THCSLSS ngày 25 tháng 9 năm 2025 của trường PTDTBT THCS Leng Su Sín

STT	Họ tên	Chức vụ	Phân công nhiệm vụ		Kiểm nhiệm	Tổng số tiết
1	Lê Bảo Khương	HT-BTCB	Đoán	GDDP 6: 2 tiết		2
2	Nguyễn Minh Văn	PHT-PBTCB	Hóa-Lý	GDDP 8: 2 tiết	Tổ trưởng tổ tâm lý	2
3	Lưu Quang Công	TT	GDTC	GDTC: 6,7,9: 14 tiết	Tổ trưởng tổ BMC 3 tiết	17
4	Lê Duy Đức	TT	Mĩ thuật	Mĩ thuật: 6, 7, 8, 9: 9 tiết, HDTN 6A1 : 3 tiết	Bí thư DTN+ Tổ trưởng tổ q trú 3 tiết	15
5	Tô Xuân Hà		Âm nhạc	Âm nhạc 6, 7, 8, 9: 9 tiết; HDTN 8: 6 tiết		15
6	Vì Văn Trường		Công nghệ	Công nghệ 6,7,8,9: 11 tiết, GDTC 8A2: 2 tiết	Chủ nhiệm 8A2 4 tiết	17
7	Nguyễn Xuân Hòa	TT	Sinh	Sinh 8, 9: 4,8 tiết, HDTN 7A1: 3 tiết, GDDP 9: 2 tiết	Tổ trưởng tổ KHTN 3 tiết	12,8
8	Vừ Thị Hiền		Sinh-Hóa	Hóa 8: 2,8 tiết; Sinh 7 : 6 tiết	C nhiệm 7A2 4 tiết, Thiết bị - TN 3 tiết	15,8
9	Vũ Đức Hoàng		Sinh-Hóa	Sinh 6: 4 tiết; GDTC 8A1: 2 tiết	TPT	6
10	Trần Thị Sơn		Hóa	Hóa 6, 7, 9: 8,6 tiết; HDTN 9A1: 3 tiết	Chủ nhiệm 9A1 4 tiết	15,6
11	Đoàn Thị Hòa	TP	Văn-Sử	Văn 8 : 8 tiết, ôn Văn 8: 2 tiết	Chủ nhiệm 8A1 4 tiết, tổ phó 1 tiết	15
12	Vì Thị Kim		Sử-GDCD	LS-DL 7, 8, 9 (Sử): 10,5 tiết; GDGD 8: 2 tiết	Thư quý, tổ phó tâm lý 1 tiết	13,5
13	Trịnh Thị Lan	TT	Sử Địa	LS-DL 8 (Địa): 3 tiết; LS-DL 6: 6 tiết	Tổ trưởng KHXH 3 tiết, CN 6A1 4 tiết	16
14	Lương Thị Thuần		Địa	LS-DL 7, 9 (Địa): 7,5 tiết, GDDP 7: 3 tiết	Chủ nhiệm 7A1 4 tiết, PBTDTN	14,5
15	Nguyễn Thị Mơ		Văn-Địa	Văn 6, 7A2: 12 tiết, ôn văn 6, 7A2: 3 tiết		15
16	Triệu Thị Vân		Văn	Văn 7A1, 7A3: 8 tiết; HDTN 7A3: 3 tiết, ôn văn 7A1, 7A3: 2 tiết	Chủ nhiệm 7A3 4 tiết	17
17	Quảng Thị Xôm		Văn-Địa	Văn 9: 8 tiết; ôn vào 10: 2 tiết	C nhiệm 9A2 4 tiết, Thư ký HD 2 tiết	16
18	Thào A Minh	TP	GD Chính trị	GDGD 6, 7, 9: 7 tiết; HDTN 6A2: 3 tiết	Tổ phó q trú: 1 tiết, C nhiệm 6A2 4 tiết	15
19	Nguyễn Văn Diệp		Toán-Lý	Toán 6: 8 tiết; Lý 7: 3 tiết, ôn toán 6 2 tiết	Thư viện 3 tiết	16
20	Lộ Văn Năm		Toán-Lý	Toán 7: 12 tiết, ôn toán 7: 3 tiết		15
21	Khoàng Phấn Pha		Toán	Toán 8: 8 tiết, HDTN 7A2, 9A2: 6 tiết, ôn Toán 8 2 tiết		16
22	Lò Văn Tuất	TP	Toán-Tin	Tin 6,7,8,9: 9 tiết;	PC, Tổ phó tổ KHTN 1 tiết	10
23	Trần Xuân Trường		Toán-Lý	Toán 9: 8 tiết; Lý 6, 8, 9: 6,8 tiết; ôn vào 10: 2 tiết		16,8
24	Bùi Thúy Quỳnh	TP	T Anh	T Anh 7, 9: 15 tiết, ôn vào 10: 2 tiết	Tổ phó tổ BMC 1 tiết	18
25	Bùi Văn Vinh		T Anh	T Anh 6, 8: 12 tiết, ôn T Anh 8: 2 tiết, ôn T Anh 7 3 tiết		17